

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỐC OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **102/2024/HS-ST**

Ngày 24 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Sỹ Danh Huệ**

2. Bà **Nguyễn Thị Hoa**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thu** - Thẩm tra viên chính.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa:*

Ông **Đoàn Hữu Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2024/TLST - HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn P, xã B huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1970; Con bà: Phùng Thị T, sinh năm 1974; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/07/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Quốc Oai, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Khắc T**, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Khắc S, sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Gia đình có 01 con; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/07/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Quốc Oai, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lò Thị H**, sinh năm 2002; nơi cư trú: bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: không; Con ông: Lò Văn P, sinh năm 1981;

Con bà: Lò Thị X, sinh năm 1982; Gia đình có 03 con, bị cáo là con thứ hai; Chồng, con: không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/07/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H:* bà **Chu Thị Phương Thảo** - Trợ giúp viên pháp lý - Thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hà Nội (chi nhánh số 9), có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* chị **Vi Thị H**, sinh năm 2000; địa chỉ: xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; chị **Lường Thị H**, sinh năm 2000; nơi cư trú: Bản Na Hưm, xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25 tháng 7 năm 2024, Nguyễn Khắc T và Nguyễn Văn Đ đi xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu xanh BKS: 29D2-221.97 lang thang trên đường. Khi đang đi, Đa nhắn tin rủ Lò Thị H đi sử dụng ma túy thì H đồng ý, ngoài ra Đa còn rủ thêm Vi Thị Hoa (tên thường gọi là Dương) đi sử dụng ma túy? và hẹn nhau khoảng 01 giờ 30 ngày 26 tháng 07 năm 2024 tới khu công nghiệp Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội thì Đa sẽ đón. Lúc này Đa nói với T: *“Bạn có đi chơi tí không?”* (tức là đi sử dụng ma túy) và bảo có Vi Thị Hoa đi cùng nên T đồng ý tham gia. T nói với Đa không có tiền, Đa trả lời sẽ ứng tiền ra thanh toán việc sử dụng ma túy rồi T và Đa sẽ chia tiền sau. Khi cả hai bàn về việc mua ma túy, T nói với Đa: *“Lấy của Trung được không?”*, Đa đồng ý và thống nhất lấy số lượng ma túy là “ba viên với nửa chỉ” (tức ba viên ma túy dạng kẹo và nửa chỉ ma túy Ketamine). T nhắn tin từ tài khoản facebook “Khắc T” của T tới tài khoản “Trung Nguyễn” của Nguyễn Văn Trung (Sinh năm: 1993, trú tại: xóm Chùa, thôn Thái Hòa, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, Hà Nội) hỏi mua ba viên ma túy “Kẹo” và nửa chỉ Ketamine và cung cấp cho Trung số điện thoại của T là 0354021330 để liên lạc. Khoảng 02 phút sau, Trung gọi từ số điện thoại 0382891993 cho T và nói đợi để Trung kiểm tra. Một lúc sau T tiếp tục liên hệ với Trung và thống nhất đặt mua nửa chỉ “Ke kim tuyến” và 03 viên ma túy “kẹo” và hẹn giao ma túy tại trước cổng chùa thôn Thái Hòa, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Đa tới điểm hẹn gặp được Trung (mặc áo cộc tay tối màu, không đeo khẩu trang, ngồi trên xe mô tô), Trung đưa cho T một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có túi nilong, kích thước (10,5x5)cm chứa 03 viên ma túy màu xám và một túi nilong kích thước (3x2)cm chứa ma túy Ketamine, T đưa lại cho Đa rồi Đa chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy là 2.900.000 đồng từ số tài khoản 0541000331486 ngân hàng Vietcombank mang tên NGUYEN VAN DA đến số tài khoản 382891993 ngân hàng VIB mang tên NGUYEN VAN TRUNG của Trung. Trong quá trình T và Đa đi mua ma túy, Lò Thị H đã rủ Lường Thị Huệ đi sử dụng ma túy cùng, Huệ đồng ý. Sau khi mua ma túy xong, T nhắn tin qua ứng dụng Messenger nhờ Hoa mang

giúp bộ loa đèn để dùng quá trình sử dụng ma túy, Hoa đồng ý và đã nhờ được Lương Thị Huệ mang giúp. T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Đa tới khách sạn Marina địa chỉ TDP Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai, cả hai vào quầy lễ tân thuê phòng 603, Đa đưa lại cho T cầm số ma túy đã mua trước đó rồi đi ra cổng chờ. Khoảng 10 phút sau, Vi Thị Hoa, Lò Thị H và Lương Thị Huệ đến, tất cả vào phòng 603 của khách sạn. Tại đây, T bẻ 03 viên ma túy kẹo thành 06 mảnh, đưa cho Lương Thị Huệ một mảnh, bản thân sử dụng một mảnh, 04 mảnh còn lại T để trên giường, Đa, Hoa và H mỗi người sử dụng 1 mảnh bằng hình thức nuốt, còn 1 mảnh còn lại T và Đa bẻ làm đôi và sử dụng nốt. Sau đó Hoa lấy loa và đèn nháy để mở, T lấy túi nilong đồ toàn bộ số Ketamine vào khay nhựa màu đen, H đưa cho T tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng để cuộn làm tẩu hút và 01 thẻ Căn cước công dân mang tên H để T chia số Ketamine ra tiếp tục sử dụng, thì lúc này các đối tượng bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Quốc Oai kiểm tra, phát hiện lập biên bản theo quy định.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 khay nhựa màu đen, kích thước (40x27)cm, bên trong khay chứa tinh thể màu trắng; một căn cước công dân mang tên Lò Thị H và một tẩu hút được cuộn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng; 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10,5x5)cm, bên trong dính tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x2)cm, bên trong dính tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bên trong lắp sim của nhà mạng Viettel số 0354021330; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu xanh, đeo biển số 29D2-221.97; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, bên trong lắp sim của nhà mạng Viettel số 0981866730; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, bên trong lắp sim điện thoại của nhà mạng Viettel số 0971252000; 01 loa màu đen có in chữ X33; 01 đèn nháy màu đen (của Vi Thị Hoa); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen, bên trong lắp sim số 0522080108 (của Lò Thị H). 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0399099488 (của Lương Thị Huệ).

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Đa, H, T, Hoa và Huệ đều dương tính với MET và MDMA.

* Tại bản kết luận giám định số 5556/KL-KTHS ngày 04 tháng 8 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định:

- *Tinh thể màu trắng bên trong khay 01 gói giấy màu trắng (thu giữ trên bề mặt khay nhựa màu đen) có khối lượng 0,632gam, là ma túy loại Ketamine.*

- *01 khay nhựa màu đen, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lò Thị H, 01 tẩu hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, 01 túi nilon màu trắng kích thước (10,5x5) và 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x2)cm đều dính ma túy loại Ketamine.*

* *Về vật chứng, đồ vật tài sản đã tạm giữ:*

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu xanh BKS: 29D2-221.97 (có sổ khung, sổ máy nguyên thủy, xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng) quá trình điều tra xác định chủ trong đăng ký xe là ông Vũ Đức Quang (sinh năm 1963; trú tại số 10 ngõ 9 đường Minh Khai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng). Tại cơ quan điều tra ông Quang trình bày đã bán chiếc xe này cho một nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ vào năm 2022, chị Nguyễn Thị Hạnh (sinh năm 1989, trú tại thôn Thái Hòa, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất - chị gái của T) trình bày mua chiếc xe trên vào năm 2022 tại cửa hàng xe máy (không nhớ tên, địa chỉ), ngày 25/07/2024, chị Hạnh cho T mượn để sử dụng và không biết việc T có hành vi liên quan đến ma túy. Ngày 14/11/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định số 1938 trả lại chiếc xe trên cho chị Hạnh quản lý và sử dụng.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0399099488 không liên quan đến hành vi phạm tội; toàn bộ số tang vật còn lại liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo tiếp tục tạm giữ chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai để giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 110/CT-VKS-QO ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Khắc T và Lò Thị H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Khắc T và Lò Thị H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đề nghị về hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Khắc T và Lò Thị H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Khắc T từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2024.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lò Thị H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng được dán kín, mặt trước có ghi Công an TP Hà Nội, đơn vị Công an huyện Quốc Oai; tên đối tượng: Nguyễn Khắc T; được niêm phong ký hiệu M1; 01 phong bì màu trắng được dán kín, mặt trước có ghi Công an TP Hà Nội, đơn vị Công an huyện Quốc Oai; Tên đối tượng: Nguyễn Khắc T được niêm phong ký hiệu M2; 01 (một) khay nhựa màu đen, kích thước (40x27)cm, được niêm phong dán kín. Tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Khắc T, chữ ký của cán bộ Công an huyện Quốc Oai Đặng Huy Hoàng, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Quân.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bên trong lắp sim của nhà mạng Viettel số 0354.021.330; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, bên trong lắp sim của nhà mạng Viettel số 0981.866.730; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, bên trong lắp sim điện thoại của nhà mạng Viettel số 0971.252.000; 01 loa màu đen có in chữ X33; 01 đèn nháy màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen, bên trong lắp sim số 0522080108; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0399099488.

Về án phí: căn cứ điểm đ, Điều 12, Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Khắc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lò Thị H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận bào chữa gì về mức án. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

Luận cứ của trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 7 năm 2024 do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Nguyễn Văn Đ rủ Nguyễn Khắc T, Lò Thị H, Vi Thị H cùng sử dụng, Lò Thị H rủ Lương Thị H cùng đi sử dụng ma túy. T và Đa bàn bạc, thống nhất và mua được 03 viên ma túy dạng kẹo và nửa chỉ ma túy Ketamine của Nguyễn Văn T tại khu vực thôn Thái Hòa, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, tiền mua và sử dụng ma túy cả hai sẽ chia đôi. Sau đó khoảng 03 giờ ngày 26/07/2024, tại phòng 603 khách sạn Marina thuộc địa phận TDP Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, T là người bẻ ma túy “kẹo” đưa cho H sử dụng, số “kẹo” còn lại để lên giường cho các đối tượng tự lấy sử dụng, Lò Thị H đã cung cấp thẻ căn cước công dân và tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng của mình cho T để làm công cụ sử dụng ma túy. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng bị bắt quả tang thu giữ số ma túy còn lại là 0,632 gam ma túy loại Ketamine.

Tại thời điểm sử dụng ma túy vào ngày 26 tháng 7 năm 2024, Lương Thị H mới được 17 tuổi 0 tháng 6 ngày.

Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp “*đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi*”, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các chất ma túy nói chung, ma túy Ketamine có tác dụng kích thích mạnh cơ quan thần kinh trung ương của người sử dụng, dễ khiến con người rơi vào ảo giác, khó kiểm soát hành vi và là nguồn cơn của nhiều loại tội phạm như trộm cắp, cướp tài sản... Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức biết được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương ứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa làm gương cho người khác biết tôn trọng pháp luật.

Tuy nhiên, khi xem xét, quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Đa và T đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Còn bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; do đó thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt chính đối với các bị cáo:

Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn nhưng cần xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp. Cụ thể như sau:

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người tổ chức, trực tiếp rủ rê Nguyễn Khắc T, Lò Thị H và Vi Thị Hoa đi sử dụng ma túy, cùng Nguyễn Khắc T đi mua ma túy của Nguyễn Văn Trung để sử dụng trái phép tại khách sạn Marina nên Đa có vai trò chính (đầu vụ) trong vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Khắc T là người đi cùng Đa mua ma túy của Nguyễn Văn Trung, bẻ ma túy và “xào ke” cho các đối tượng sử dụng (trong đó T trực tiếp đưa cho Lương Thị Huệ sử dụng) nên xác định T là người thực hành, có vai trò thứ hai trong vụ án.

- Bị cáo Lò Thị H là người rủ Lương Thị Huệ đi sử dụng ma túy cùng, đưa CCCD và tờ tiền polyme làm công cụ cho Nguyễn Khắc T để sử dụng ma túy “ke”, không có đóng góp gì nên xác định H là người giúp sức, có vai trò thứ yếu trong vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Khi xem xét quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng Nguyễn Văn Trung là người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Khắc T vào ngày 25/07/2024, trên cơ sở lời khai của Đa và T cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, ngày 01/11/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Quốc Oai đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Trung về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên hiện nay chưa xác định được bị can Trung đang ở đâu, xét thấy không ảnh hưởng gì đến việc giải quyết đối với các đối tượng khác, ngày 14/11/2024 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Quốc Oai đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 1931 để tiếp tục điều tra với Nguyễn Văn Trung là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Vi Thị Hoa và Lương Thị Huệ, Hoa là người cung cấp loa đèn, Huệ mang theo bộ loa đèn đến để các đối tượng sử dụng ma túy, Hoa và Huệ không cung cấp ma túy hay dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy,

cả hai đối tượng cũng không phải đóng góp, T và Đa cũng không yêu cầu Hoa và Huệ đóng góp tiền hay qua hình thức nào khác. Quá trình lấy lời khai đối với các đối tượng, xác định các đối tượng nếu không có loa đèn thì vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó, có căn cứ xác định hành vi của Vi Thị Hoa và Lương Thị Huệ có dấu hiệu của tội phạm Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm giúp sức, tuy nhiên xét thấy vai trò của Hoa, Huệ trong vụ án, tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi của các đối tượng không đáng kể nên việc cơ quan CSĐT - Công an huyện Quốc Oai không xử lý hình sự đối với Vi Thị Hoa và Lương Thị Huệ là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[6] Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ khoản Điều 47; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 phong bì màu trắng được niêm phong. Mặt trước ghi: công an TP Hà Nội, tên đối tượng: Nguyễn Khắc T, ký hiệu M1; 01 phong bì màu trắng được niêm phong. Mặt trước ghi: công an TP Hà Nội, đơn vị: Công an huyện Quốc Oai, tên đối tượng: Nguyễn Khắc T, ký hiệu M2, là vật cầm lưu hành và 01 khay nhựa màu đen, kích thước (40x27) cm, được niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Khắc T, cán bộ Công an huyện Quốc Oai Đặng Huy Hoàng và giám định viên Nguyễn Hồng Quân là vật liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng iphone màu vàng đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, camera sau bị vỡ, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng iphone màu đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ nhiều chỗ, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng iphone màu vàng đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei; 01 (một) loa màu đen cũ đã qua sử dụng có in chữ X33; 01 (một) đèn nháy màu đen cũ, đã qua sử dụng là vật chứng phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng iphone màu trắng cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei tạm giữ của chị Vi Thị Hoa và 01 điện thoại di động kiểu dáng oppo màu xanh đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, màn hình bị nứt vỡ nhiều chỗ, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei tạm giữ của chị Lương Thị Huệ không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu là chị Hoa và chị Huệ.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Luận cứ của trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H: Đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Khắc T và Lò Thị H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ 05** (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2024.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc T 05** (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2024.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Lò Thị H 05** (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

* Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong. Mặt trước ghi: công an TP Hà Nội, đơn vị: Công an huyện Quốc Oai, tên đối tượng: Nguyễn Khắc T, năm sinh: 1997, HKTT: Thái Hòa, Bình Phú, Thạch Thất, Hà Nội, ngày niêm phong: 26/7/2024. Mặt sau của phong bì tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Khắc T, cán bộ Công an huyện Quốc Oai Đặng Huy Hoàng và giám định viên Nguyễn Hồng Quân, ký hiệu M1; 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong. Mặt trước ghi: công an TP Hà Nội, đơn vị: Công an huyện Quốc Oai, tên đối tượng: Nguyễn Khắc T, năm sinh: 1997, HKTT: Thái Hòa, Bình Phú, Thạch Thất, Hà Nội, ngày niêm phong: 26/7/2024. Mặt sau của phong bì tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Khắc T, cán bộ Công an huyện Quốc Oai Đặng Huy Hoàng và giám định viên Nguyễn Hồng Quân, ký hiệu M2; 01 (một) khay nhựa màu đen, kích thước (40x27) cm, được niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Khắc T, cán bộ Công an huyện Quốc Oai Đặng Huy Hoàng và giám định viên Nguyễn Hồng Quân;

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng iphone màu vàng đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, camera sau bị vỡ, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng iphone màu đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ nhiều chỗ, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng iphone màu vàng đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei; 01 (một) loa màu đen cũ đã qua sử dụng có in chữ X33; 01 (một) đèn nháy màu đen cũ, đã qua sử dụng.

* Trả lại cho chị Vi Thị Hoa: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng iphone màu trắng cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei;

* Trả lại cho chị Lương Thị Huệ: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng oppo màu xanh đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại, màn hình bị nứt vỡ nhiều chỗ, tại thời điểm nhận điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei;

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 26/2025/THA ngày 13 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm đ, Điều 12, Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Khắc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lò Thị H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2024; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người liên quan;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Công an huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long

